

QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC ĐỐI VỚI CÁC KHU, ĐIỂM DU LỊCH Ở THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

MAI VĂN BẢNG*

Trong bối cảnh du lịch ngày càng khẳng định vai trò là ngành kinh tế quan trọng, việc xây dựng mô hình quản lý các khu, điểm du lịch hiệu quả, thống nhất và bền vững có ý nghĩa đặc biệt đối với phát triển kinh tế - xã hội của mỗi quốc gia. TP. Hồ Chí Minh sau khi sáp nhập có nhiều điều kiện thuận lợi để hình thành một trung tâm du lịch quy mô lớn, đa dạng về loại hình và tài nguyên du lịch với những sản phẩm và điểm đến du lịch hấp dẫn. Đứng trước cơ hội đó, TP. Hồ Chí Minh cần có giải pháp đồng bộ để Thành phố phát triển du lịch theo hướng hiện đại, bền vững.

Từ khóa: Quản lý khu du lịch, điểm du lịch, khu du lịch; TP. Hồ Chí Minh; pháp luật du lịch.

As tourism increasingly affirms its role as an important economic sector, developing an effective, consistent, and sustainable management model for tourist areas and attractions is particularly important to the socio-economic development of each country. Following its merger, Ho Chi Minh City has favorable conditions for the formation of a large-scale tourism center with diverse types of tourism and tourism resources, as well as attractive tourism products and destinations. On this basis, Ho Chi Minh City needs comprehensive solutions to develop tourism in a modern and sustainable direction.

Keywords: Management of tourist areas and attractions; Ho Chi Minh City; tourism law.

NGÀY NHẬN: 19/5/2026 NGÀY PHẢN BIỆN, ĐÁNH GIÁ: 16/9/2026 NGÀY DUYỆT ĐĂNG: 06/10/2026

Email: bangmv@hub.edu.vn

DOI: <https://doi.org/10.59394/qlnn.370.2026.1664>

1. Đặt vấn đề

Du lịch hiện nay được xem là một trong những ngành kinh tế dịch vụ quan trọng, đóng góp đáng kể vào tăng trưởng kinh tế, tạo việc làm và thúc đẩy giao lưu văn hóa giữa các quốc gia. Đối với các đô thị lớn, khu, điểm du lịch không chỉ là nơi cung cấp dịch vụ giải trí mà còn là yếu tố quan trọng tạo nên thương hiệu và sức hấp dẫn của điểm đến. Đối với Việt Nam, TP. Hồ Chí Minh là trung tâm kinh tế - du lịch lớn nhất của Việt Nam, đóng vai trò đầu tàu trong phát triển

du lịch quốc gia, tuy nhiên, mô hình quản lý các khu, điểm du lịch của Thành phố vẫn còn hạn chế, bất cập cần hoàn thiện.

2. Thực tiễn quản lý các khu, điểm du lịch ở TP. Hồ Chí Minh

Hiện nay, TP. Hồ Chí Minh có sự thay đổi đáng kể về số lượng, quy mô, phân bố không gian và đặc điểm khai thác của hệ thống khu, điểm du lịch. Theo danh sách các khu, điểm

* ThS, NCS, Trường Đại học Ngân hàng TP. Hồ Chí Minh

du lịch đã được công nhận, trên địa bàn Thành phố có 39 khu, điểm du lịch, gồm 37 điểm du lịch, 01 khu du lịch cấp tỉnh và 01 khu du lịch cấp quốc gia (Sở Du lịch TP. Hồ Chí Minh, 2026). Sự mở rộng này tạo điều kiện hình thành hệ thống khu, điểm du lịch đa dạng, bao gồm: du lịch đô thị, văn hóa - lịch sử, sinh thái, biển, nghỉ dưỡng và chăm sóc sức khỏe, góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh du lịch của địa phương trong bối cảnh hội nhập quốc tế sâu rộng.

Về phân bố không gian, hệ thống khu, điểm du lịch không còn tập trung chủ yếu ở khu vực nội đô mà đã mở rộng ra các khu vực ven đô, ven biển và đặc khu. Tại khu vực TP. Hồ Chí Minh trước sáp nhập, các điểm du lịch văn hóa - lịch sử và giải trí đô thị, như: Bảo tàng Chứng tích Chiến tranh, Di tích lịch sử Dinh Độc lập, Chợ Bến Thành, Công viên Văn hóa Đầm Sen và Công viên Du lịch Văn hóa Suối Tiên tiếp tục giữ vai trò quan trọng; trong khi Điểm Du lịch Sinh thái Dầm Xây và Điểm Du lịch Sinh thái Tri thức Nông nghiệp ứng dụng Công nghệ cao phát huy lợi thế về tài nguyên sinh thái. Sau khi mở rộng địa giới, khu vực Bà Rịa - Vũng Tàu (cũ) vẫn nổi tiếng với các điểm du lịch như khu du lịch quốc gia Côn Đảo; khu vực Bình Dương (cũ) có Khu di tích chiến khu Vĩnh Lợi. Qua đó, không gian du lịch của Thành phố được mở rộng từ trung tâm đô thị đến vùng sinh thái, ven biển và hải đảo.

Về loại hình du lịch, hệ thống khu, điểm du lịch của TP. Hồ Chí Minh sau sáp nhập thể hiện tính đa dạng và tích hợp cao. Bên cạnh các điểm du lịch văn hóa - lịch sử, bảo tàng, chợ truyền thống và công viên giải trí ở khu vực trung tâm, Thành phố còn có các điểm du lịch sinh thái tại Cần Giờ, Củ Chi và khu vực nông nghiệp công nghệ cao; các sản phẩm du lịch biển, nghỉ dưỡng và chăm sóc sức khỏe tại Long Hải, Bình Châu và Côn Đảo.

Xét về quy mô và mức độ đầu tư, các khu, điểm du lịch trong không gian Thành phố

mở rộng có sự phân hóa rõ rệt. Khu du lịch cấp tỉnh Minera Hot Springs Bình Châu và Khu du lịch quốc gia Côn Đảo đã mở rộng phạm vi quản lý sang các không gian du lịch có quy mô lớn hơn. Tuy nhiên, mức độ đầu tư giữa các khu, điểm du lịch vẫn chưa đồng đều; một số nơi còn hạn chế về hạ tầng kỹ thuật, khả năng kết nối và chất lượng dịch vụ. Điều này phản ánh thực trạng phát triển chưa cân đối giữa các tiểu vùng trong không gian đô thị mở rộng.

Về hiệu quả khai thác, các khu, điểm du lịch tại TP. Hồ Chí Minh có lợi thế về thị trường khách lớn, đặc biệt là khách nội địa và khách quốc tế đến từ các trung tâm kinh tế lớn. Tuy nhiên, hiệu quả khai thác chưa thực sự tương xứng với tiềm năng do sản phẩm du lịch tại một số địa điểm còn thiếu tính đặc thù, khả năng liên kết và giữ chân du khách chưa cao. Nhiều điểm du lịch chưa hình thành được chuỗi sản phẩm liên hoàn với các khu du lịch và dịch vụ hỗ trợ, dẫn đến thời gian lưu trú và mức chi tiêu của du khách chưa tương xứng với tiềm năng.

Về cơ sở hạ tầng và dịch vụ du lịch, khu vực trung tâm TP. Hồ Chí Minh có lợi thế về hệ thống giao thông, cơ sở lưu trú và dịch vụ hỗ trợ, trong khi một số điểm du lịch ven đô, sinh thái và địa bàn mới sáp nhập còn hạn chế về kết nối giao thông và hạ tầng kỹ thuật.

Đối với tài nguyên du lịch, hệ thống khu, điểm du lịch trong không gian mở rộng có sự kết hợp giữa tài nguyên tự nhiên và tài nguyên nhân văn. Khu vực trung tâm nổi bật với hệ thống bảo tàng, di tích lịch sử - văn hóa, chợ truyền thống và công trình kiến trúc.

Nhìn chung, hệ thống khu, điểm du lịch của TP. Hồ Chí Minh sau sáp nhập đã phát triển đáng kể về số lượng, phạm vi phân bố và tính đa dạng. Sự kết hợp giữa các điểm du lịch đô thị, văn hóa - lịch sử, sinh thái với khu du lịch nghỉ dưỡng và khu du lịch quốc gia biển đã tạo ra lợi thế cạnh tranh rõ rệt; đồng thời, đặt ra yêu cầu cao hơn đối với công tác quản

lý, quy hoạch, liên kết sản phẩm và bảo vệ tài nguyên nhằm bảo đảm phát triển bền vững.

Về chủ thể quản lý, hoạt động này được thực hiện theo cơ chế đa chủ thể với sự tham gia của nhiều cơ quan trong hệ thống chính quyền địa phương. Trong đó, Ủy ban nhân dân TP. Hồ Chí Minh giữ vai trò quản lý hành chính nhà nước cao nhất ở cấp địa phương, chịu trách nhiệm toàn diện trong việc ban hành và tổ chức thực hiện các chính sách, pháp luật về du lịch. Cơ quan chuyên môn là Sở Du lịch có chức năng tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân thành phố quản lý ngành; đồng thời, phối hợp với các sở, ngành liên quan, như: xây dựng, quy hoạch và kiến trúc, môi trường và nông nghiệp, công an... và chính quyền cấp xã trong quá trình quản lý. Đặc điểm này cho thấy, tính liên ngành và phân cấp rõ ràng trong quản lý, song cũng tiềm ẩn nguy cơ chồng chéo nếu thiếu cơ chế phối hợp hiệu quả.

Về phương diện pháp lý, quản lý nhà nước (QLNN) đối với các khu, điểm du lịch tại TP. Hồ Chí Minh được thực hiện trên cơ sở hệ thống pháp luật tương đối đầy đủ, bao gồm *Luật Du lịch* và các văn bản hướng dẫn thi hành cùng với các quy định liên quan đến đất đai, xây dựng, bảo vệ môi trường và an ninh trật tự của trung ương và chính quyền địa phương. Đặc trưng nổi bật thể hiện ở việc mọi hoạt động đầu tư, kinh doanh, khai thác du lịch đều phải tuân thủ nghiêm ngặt các quy định của pháp luật. Đồng thời, do tính chất phức hợp của hoạt động du lịch, cơ chế quản lý pháp lý mang tính liên ngành rõ nét, đòi hỏi sự vận dụng đồng bộ nhiều lĩnh vực pháp luật khác nhau. Trong bối cảnh đô thị hóa nhanh và hội nhập quốc tế sâu rộng, hệ thống pháp luật về quản lý du lịch tại địa phương cũng thường xuyên được điều chỉnh, bổ sung nhằm đáp ứng yêu cầu thực tiễn.

Bên cạnh đó, mô hình tổ chức quản lý các khu, điểm du lịch tại Thành phố cũng thể hiện sự đa dạng. Các khu, điểm du lịch có thể

do doanh nghiệp trực tiếp quản lý, do đơn vị sự nghiệp công lập vận hành hoặc theo mô hình hợp tác công - tư. Vai trò của khu vực tư nhân ngày càng được tăng cường, trong khi Nhà nước tập trung vào chức năng định hướng, kiểm soát và điều tiết thông qua hệ thống pháp luật. Điều này góp phần nâng cao hiệu quả khai thác tài nguyên du lịch, đồng thời tạo động lực thu hút đầu tư vào lĩnh vực này.

Trong quản lý hoạt động kinh doanh du lịch, các cơ quan nhà nước tại TP. Hồ Chí Minh chú trọng thực hiện các biện pháp cấp phép, kiểm tra, giám sát chất lượng dịch vụ, kiểm soát giá cả và bảo đảm an ninh, an toàn cho du khách. Xu hướng hiện nay là chuyển từ tiền kiểm sang hậu kiểm, tăng cường thanh tra chuyên ngành kết hợp với ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý. Tuy nhiên, do đặc điểm là đô thị lớn với lượng khách du lịch đông, hoạt động quản lý cũng phải đối mặt với nhiều thách thức như tình trạng quá tải, ô nhiễm môi trường và các hành vi vi phạm trong kinh doanh du lịch.

Đối với quản lý tài nguyên và môi trường du lịch, TP. Hồ Chí Minh đặc biệt quan tâm đến việc bảo vệ các khu vực sinh thái nhạy cảm, đồng thời kiểm soát các tác động tiêu cực của hoạt động du lịch đến môi trường đô thị. Áp lực từ mật độ dân cư cao và tốc độ phát triển kinh tế nhanh đòi hỏi hoạt động quản lý phải bảo đảm hài hòa giữa khai thác và bảo tồn, hướng tới phát triển du lịch bền vững. Các quy định về xử lý chất thải, bảo vệ cảnh quan và sử dụng hợp lý tài nguyên được chú trọng triển khai. Công tác thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm pháp luật trong lĩnh vực du lịch được tăng cường nhằm bảo đảm kỷ cương, trật tự trong hoạt động kinh doanh du lịch. Các hình thức kiểm tra định kỳ và đột xuất được triển khai thường xuyên, kết hợp với việc xử lý nghiêm các hành vi vi phạm về môi trường, giá cả và an ninh trật tự, qua đó nâng cao hiệu lực, hiệu quả QLNN.

3. Một số giải pháp

Thứ nhất, cần hoàn thiện cơ chế QLNN đối với các khu, điểm du lịch theo hướng tăng cường tính tập trung và nâng cao hiệu quả điều phối. Trong bối cảnh phát triển du lịch theo hướng liên kết vùng và mở rộng không gian đô thị, việc hoàn thiện cơ chế QLNN đối với các khu, điểm du lịch theo hướng tăng cường tính tập trung và nâng cao hiệu quả điều phối có ý nghĩa đặc biệt quan trọng đối với TP. Hồ Chí Minh. Thực tiễn cho thấy, quá trình hợp nhất hành chính và tổ chức bộ máy quản lý còn mới, nhiều phòng, ban, cơ quan chưa hoàn thiện quy chế phối hợp. Tốc độ xử lý văn bản, quy trình thủ tục hành chính bị chậm lại do phải chờ thống nhất từ các cấp mới. Một trong những hạn chế cơ bản trong quản lý các khu, điểm du lịch hiện nay là tình trạng phân tán về thẩm quyền, chồng chéo trong chức năng quản lý giữa các cơ quan, đơn vị, dẫn đến hiệu quả điều hành chưa cao, thiếu tính thống nhất và đồng bộ. Do đó, bài học kinh nghiệm đặt ra là cần thiết phải thiết lập một cơ chế quản lý tập trung hơn, đồng thời bảo đảm sự phối hợp hiệu quả giữa các chủ thể quản lý.

Việc tăng cường tính tập trung trong quản lý nhà nước không đồng nghĩa với việc tập trung tuyệt đối quyền lực vào một cơ quan duy nhất, mà là xây dựng một đầu mối thống nhất có đủ thẩm quyền và năng lực để điều phối chung các hoạt động quản lý khu, điểm du lịch. Bên cạnh đó, nâng cao hiệu quả điều phối đòi hỏi phải thiết lập cơ chế phối hợp liên ngành chặt chẽ giữa các cơ quan QLNN có liên quan như nông nghiệp và môi trường, xây dựng, công an và chính quyền địa phương. Trong thực tiễn, các khu, điểm du lịch là không gian tổng hợp, chịu tác động của nhiều lĩnh vực quản lý khác nhau, do đó, nếu thiếu cơ chế điều phối hiệu quả sẽ dẫn đến tình trạng “mạnh ai nấy làm”, làm giảm hiệu lực QLNN. Vì vậy, cần xây dựng quy chế phối hợp cụ thể, xác định rõ trách nhiệm, quyền hạn của từng cơ quan; đồng thời, thiết

lập cơ chế trao đổi thông tin thường xuyên nhằm bảo đảm sự thống nhất trong quản lý. Trong khi tăng cường tính tập trung ở Thành phố, vẫn cần phát huy tính chủ động, linh hoạt của chính quyền cấp xã. Việc phân cấp hợp lý sẽ giúp rút ngắn thời gian xử lý công việc, nâng cao hiệu quả quản lý; đồng thời, tạo điều kiện để các địa phương phát huy lợi thế riêng trong phát triển du lịch.

Thứ hai, xây dựng cơ chế quản trị điểm đến. Thành phố cần nghiên cứu xây dựng một tổ chức quản trị điểm đến có quyền điều phối các hoạt động du lịch, tương tự mô hình của Singapore Tourism Board (2023). Tổ chức này sẽ đóng vai trò điều phối hoạt động giữa các cơ quan quản lý, hỗ trợ doanh nghiệp du lịch, thúc đẩy quảng bá và phát triển điểm đến. Đồng thời, cần đẩy mạnh đa dạng hóa loại hình du lịch theo hướng chuyên đề, hình thành các khu, điểm du lịch đặc thù như du lịch văn hóa, du lịch mua sắm, du lịch giải trí và du lịch sinh thái phù hợp với điều kiện đô thị lớn. Xây dựng và công bố các sản phẩm du lịch đặc trưng của TP. Hồ Chí Minh mới và nền tảng du lịch trực tuyến 3D/360 độ bằng nhiều ngôn ngữ. Phát triển sản phẩm du lịch ẩm thực; tổ chức chương trình khảo sát, giới thiệu, quảng bá các bệnh viện, cơ sở y tế, cơ sở lưu trú du lịch, cơ sở chăm sóc sức khỏe tham gia Chương trình du lịch y tế TP. Hồ Chí Minh. Tập trung phát triển sản phẩm du lịch Côn Đảo theo hướng về nguồn - sinh thái - nghỉ dưỡng bền vững, gắn với chuẩn an toàn, bảo tồn và quản lý sức chứa điểm đến.

Thứ ba, hoàn thiện hệ thống pháp luật về quản lý khu, điểm du lịch. Cần xây dựng các quy chế quản lý riêng đối với những khu, điểm du lịch trọng điểm của Thành phố, đặc biệt là các điểm đến du lịch đô thị mới. Việc ban hành các quy định riêng sẽ giúp nâng cao hiệu quả quản lý và bảo vệ tài nguyên du lịch. Hoàn thiện hệ thống pháp luật và cơ chế phối hợp giữa các cơ quan quản lý nhà nước với doanh nghiệp và cộng đồng dân cư

nhằm bảo đảm môi trường kinh doanh minh bạch, lành mạnh và bền vững.

Chính quyền Thành phố rà soát, kiến nghị sửa đổi các quy định về điều kiện hình thành và hoạt động của các bến thủy nội địa, cảng hành khách... để thúc đẩy doanh nghiệp đầu tư và khai thác có hiệu quả các cảng biển, bến thủy, cầu tàu... để phục vụ phát triển các khu, điểm du lịch sử dụng đường thủy. Xây dựng chính sách khuyến khích phát triển du lịch trên địa bàn TP. Hồ Chí Minh, đề xuất điều chỉnh các quy định hành chính theo hướng giảm thiểu các thủ tục, tạo điều kiện thông thoáng và nhanh nhất cho các nhà đầu tư vào lĩnh vực du lịch tại TP. Hồ Chí Minh.

Thứ tư, tăng cường hợp tác công - tư. Thực tế hiện nay, Thành phố chưa có cơ chế kêu gọi đầu tư đủ hấp dẫn với các dự án du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng. Thiếu đồng bộ giữa quy hoạch địa phương với quy hoạch du lịch quốc gia nên chưa thu hút được nhà đầu tư lớn. Tiến độ thực hiện các dự án du lịch chậm do thủ tục pháp lý, giải phóng mặt bằng hoặc thiếu nguồn vốn... Trên cơ sở chú trọng công tác quy hoạch tổng thể, bảo đảm tính đồng bộ, hiện đại và có tầm nhìn dài hạn, tránh tình trạng phát triển manh mún, thiếu liên kết, Thành phố cần tạo điều kiện thuận lợi cho các nhà đầu tư tham gia phát triển các khu du lịch thông qua công tác cải cách thủ tục hành chính, minh bạch hóa quy trình đầu tư, xây dựng cơ chế ưu đãi hợp lý. Tập trung phát triển du lịch ban đêm tại các điểm du lịch gắn với thí điểm cơ chế hợp tác công tư trên lĩnh vực văn hóa và thể thao như các chương trình tham quan bảo tàng ban đêm, các chương trình biểu diễn nghệ thuật...

Thứ năm, tăng cường ứng dụng công nghệ số trong quản lý và vận hành các khu, điểm du lịch, hướng tới xây dựng mô hình du lịch thông minh. Hiện nay, hạ tầng công nghệ thông tin phục vụ công tác QLNN về du lịch của Thành phố vẫn còn chưa đồng bộ, trang thiết bị, máy móc lỗi thời nhanh, cấu

hình không đủ mạnh để đáp ứng yêu cầu xử lý đa nhiệm, làm ảnh hưởng đến quá trình triển khai, sử dụng các phần mềm, ứng dụng, khó đáp ứng yêu cầu hiện đại hóa và sẵn sàng cho các công nghệ và yêu cầu khác trong tương lai.

Vì vậy, để xây dựng hệ sinh thái du lịch thông minh nhằm nâng cao hiệu quả quản lý và cải thiện trải nghiệm của du khách. Thành phố cần đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ hoạt động quản lý nhà nước về du lịch; thiết lập các phần mềm quản lý các khu, điểm du lịch, cơ sở lưu trú du lịch, công ty lữ hành du lịch; số hóa di tích; vận hành hiệu quả cổng thông tin du lịch thông minh. Hoàn thiện xây dựng cơ sở dữ liệu du lịch, phát triển các nền tảng số phục vụ du khách và ứng dụng dữ liệu lớn (Big Data) trong quản lý điểm đến. Việc ứng dụng công nghệ số trong quản lý du lịch và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực cũng là những yếu tố quan trọng góp phần nâng cao hiệu quả quản lý và phát triển du lịch bền vững.

4. Kết luận

Quản lý du lịch là một nhiệm vụ quan trọng trong chiến lược phát triển du lịch bền vững của mỗi quốc gia. Việc xây dựng mô hình quản lý tập trung, hệ thống pháp luật nghiêm ngặt và cơ chế hợp tác công - tư hiệu quả là những yếu tố quyết định thành công trong phát triển du lịch. Đối với TP. Hồ Chí Minh, việc hoàn thiện cơ chế quản lý, tăng cường phối hợp giữa các chủ thể và nâng cao năng lực quản trị điểm đến sẽ là những yếu tố quan trọng giúp Thành phố phát triển theo hướng bền vững các khu, điểm du lịch và tăng cường sức cạnh tranh của ngành Du lịch Thành phố trong thời gian tới □

Tài liệu tham khảo:

Singapore Tourism Board (2023). *Tourism Sector Performance*.

Sở Du lịch TP. Hồ Chí Minh (2026). *Báo cáo tình hình phát triển du lịch năm 2025 và kế hoạch phát triển du lịch năm 2026*.